KẾT CẤU TỔ ONG TRONG TÁC PHẨM *KÍNH VẠN HOA* CỦA NGUYỄN NHẬT ÁNH

Trịnh Đặng Nguyên Hương
Phòng Văn học Việt Nam Cận – Hiện đại, Viện Văn học

Tóm tắt: Kính vạn hoa *của nhà văn Nguyễn Nhật Ánh là bộ truyện dài nhiều tập có vị trí đặc biệt trong văn học thiếu nhi Việt Nam đương đại. Không chỉ là bộ truyện nhiều tập nhất, đóng góp của tác phẩm còn nằm ở chỗ đã tái dựng những câu chuyện gần gũi, thân thuộc với trẻ em Việt Nam, về chính thiếu nhi Việt Nam. Tuy nhiên, hiện nay những nghiên cứu về* Kính vạn hoa *không nhiều và thiên về chỉ ra những đóng góp trên phương diện nội dung, đề tài hay nêu bật những ấn tượng cá nhân về một số phương diện nào đó của tác phẩm. Phương diện kết cấu của tác phẩm như một trong những yếu tố góp phần tạo nên sức hấp dẫn vượt thời gian của* Kính vạn hoa *hiện là một khoảng trống chưa có nghiên cứu nào đề cập tới. Dựa vào thi pháp học, tự sự học và phương pháp liên ngành, bài viết hướng tới chỉ ra mô hình kết cấu đặc biệt theo kiểu tổ ong của bộ truyện* Kính vạn hoa, *hi vọng góp phần bổ khuyết cho khoảng trống trong nghiên cứu về truyện thiếu nhi của nhà văn Nguyễn Nhật Ánh.*
Từ khoá*: Kết cấu tổ ong, tổ chức tự sự, truyện dài nhiều tập, Kính vạn hoa, văn học thiếu nhi.*

Nhận bài ngày 10.03.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.04.2025
Liên hệ tác giả: Trịnh Đặng Nguyên Hương;
Email: trinhdangnguyenhuongvvh@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Kính vạn hoa là bộ truyện gắn liền với tên tuổi của Nguyễn Nhật Ánh, là một trong những đóng góp quan trọng nhất của Nguyễn Nhật Ánh cho văn học thiếu nhi Việt Nam hiện đại. Bộ truyện đã nhận được Tặng thưởng văn học của Hội Nhà văn Việt Nam (2002), được Đài truyền hình TP. Hồ Chí Minh chuyển thể thành phim (2006-2007) và đứng đầu danh sách "10 cuốn sách được yêu thích nhất" do Ban Văn học thiếu nhi (Hội Nhà văn Việt Nam), Ban Văn hoá nghệ thuật (Đài Tiếng nói Việt Nam), Nxb Kim Đồng, Nxb Trẻ và Uỷ ban Dân số, Gia đình và Trẻ em đồng bình chọn (2006). *Kính vạn hoa* cũng là bộ truyện có vị trí đặc biệt trong dòng chảy văn học thiếu nhi Việt Nam. Bộ truyện là một dấu mốc không thể không nhắc tới, ghi nhận tính hiện đại cũng như sự bắt nhịp của văn học thiếu nhi Việt Nam với dòng chảy của các tác phẩm viết cho thiếu nhi trên thế giới khi nó được xếp vào danh sách "105 tác phẩm được đọc nhiều nhất ở các nước trên thế giới" do Nxb Ten-Books (Nhật Bản) phát hành [1, tr.123]. *Kính vạn hoa* cũng nắm giữ một số kỉ lục trong sách *Việt Nam Guiness*: là bộ truyện nhiều tập nhất (tổng số 54 tập), tái bản nhanh nhất (chưa đầy một năm sau), và đầy đủ nhất (với tổng số lượng nhiều nhất), có nhiều nhân vật nhất (khoảng 200 nhân vật), được tác giả kí tặng nhiều nhất (trên 1000 lần kí tặng tại chỗ) [1, tr.123]. Từ khi phát hành tập đầu tiên vào năm 1995 đến nay (2025), *Kính vạn hoa* vẫn liên tục được tái bản với nhiều hình thức khác nhau. Gần đây nhất, ngày 17/12/2024, Nxb Kim Đồng ra mắt hai ấn bản đặc biệt của *Kính vạn hoa* để chào đón bộ phim chuyển thể từ tác phẩm này ra rạp (vào năm 2025) [2]. Tất cả cho thấy "sức sống", tầm ảnh hưởng

cũng như những dấu ấn độc đáo mà *Kính vạn hoa* đã tạo nên trong văn học thiếu nhi Việt Nam hiện đại suốt ba mươi năm qua.

Mặc dù vậy, *Kính vạn hoa* chưa nhận được nhiều sự chú ý của giới học thuật. Bộ truyện này thường được đề cập tới trong những nghiên cứu mang tính khái quát về văn nghiệp của Nguyễn Nhật Ánh nói chung, nơi các nhà nghiên cứu phác thảo một số đặc điểm cơ bản trong nghệ thuật kể chuyện của cây bút này, chẳng hạn nhịp độ khẩn trương, dồn dập, "lối viết kiệu tốc kí thông tấn với hệ thống ngôn ngữ hiện thực – đời thường, tốc độ và nhiều thông tin" [3, tr.24] hay lý giải sự khác lạ của truyện thiếu nhi Nguyễn Nhật Ánh so với truyện thiếu nhi của Tô Hoài hay Võ Quảng từ việc Nguyễn Nhật Ánh "học hỏi từ nhiều thành tựu truyện thiếu nhi nước ngoài" [4, tr.41]. *Kính vạn hoa* - với tư cách một đối tượng nghiên cứu độc lập – mới hiện diện trong một vài bài viết nhỏ như *Kính vạn hoa – phép lạ giữa ngày thường* của nhà văn Văn Hồng - nguyên Tổng Biên tập Nxb Kim Đồng hay *Thử tìm bí quyết của "nhà ảo thuật" Nguyễn Nhật Ánh* của nhà thơ Nguyễn Hoàng Sơn. Trong khi Văn Hồng chú ý đến cách Nguyễn Nhật Ánh "móc xích bằng nhiều sự kiện nối tiếp, thúc đẩy nhau theo một nhịp điệu vừa hoạt vừa căng", từ đó "trình bày cuộc sống như những trò chơi nhưng cũng là những bài học, vừa học vừa chơi" [5, tr.41], Nguyễn Hoàng Sơn cho rằng "kĩ thuật viết phơi-ơ-tông, viết truyện dài kì đăng báo, thủ thuật làm phim truyền hình dài tập cũng trợ giúp rất nhiều cho Nguyễn Nhật Ánh" [6, tr.78]. Còn lại, hầu hết các nhận định về *Kính vạn hoa* đều là thoáng qua hay nhân thể bàn tới, ngay cả trong những luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ về truyện của Nguyễn Nhật Ánh. Với mong muốn cung cấp tư liệu để khắc phục sự khuyết thiếu đó, bài viết này tập trung khám phá phương diện kết cấu của *Kính vạn hoa*, thứ đã thiết lập đường dây gắn kết vừa hài hoà, liền mạch, vừa giữ nhịp hồi hộp cho các câu chuyện nhỏ trong bộ truyện, đồng thời chuyển tải hiệu quả quan niệm nghệ thuật của nhà văn Nguyễn Nhật Ánh. Định danh kiểu kết cấu của *Kính vạn hoa* là "kết cấu tổ ong", bài viết cho rằng chính kiểu kết cấu đặc biệt này là một trong những yếu tố quan trọng tạo nên sức hấp dẫn khó cưỡng của *Kính vạn hoa* trong suốt ba thập kỉ.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái lược về kết cấu

"Kết cấu" là một khái niệm có nội dung rộng rãi và tương đối phức tạp khi dùng để nói về kết cấu của một tác phẩm văn học. Theo *Từ điển thuật ngữ văn học* do Lê Bá Hán, Trần Đình Sử và Nguyễn Khắc Phi đồng chủ biên, "kết cấu" không chỉ là tổ chức của tác phẩm được nhìn thấy ở bề mặt, ở những tương quan giữa các bộ phận, chương đoạn mà còn "bao hàm sự liên kết bên trong, nghệ thuật kiến trúc nội dung cụ thể của tác phẩm" [7, tr.131]. Nhìn một cách tổng thể, "kết cấu" là "toàn bộ tổ chức phức tạp và sinh động của tác phẩm" [7, tr.131]. Định nghĩa này cho thấy kết cấu được nhìn nhận trước hết ở hình thức, nhận diện qua các yếu tố hình thức, nhưng các yếu tố hình thức đó đồng thời thể hiện quan niệm, ý đồ nghệ thuật, tư tưởng nghệ thuật của nhà văn nên "kết cấu" còn là khái niệm mang tính nội dung. Bởi vậy, "kết cấu" và "bố cục" không đồng nhất với nhau. "Bố cục" là "sự sắp xếp, phân bố các chương, đoạn, các bộ phận của tác phẩm theo một trình tự nhất định" [7, tr.131]. Nói cách khác, "bố cục" thiên về phương diện hình thức của tác phẩm văn học. Trong khi đó, kết cấu bao gồm bố cục và cả "thời gian và không gian nghệ thuật của tác phẩm; nghệ thuật tổ chức những liên kết cụ thể của các thành phần của cốt truyện; nghệ thuật trình bày; bố trí các yếu tố ngoài cốt truyện… sao cho toàn bộ tác phẩm thực sự trở thành một chỉnh thể nghệ thuật" [7, tr.132]. Kết cấu đóng vai trò hết sức quan trọng trong tác phẩm. Mỗi tác phẩm có một kết cấu nhất định, kết cấu ấy có chức năng "bộc lộ chủ đề và tư tưởng của tác phẩm, triển khai, trình bày hấp dẫn cốt truyện, tổ chức điểm nhìn trần

thuật của tác giả, tạo ra tính toàn vẹn của tác phẩm như là một hiện tượng thẩm mĩ" [7, tr.132]. Nghĩa là kết cấu tác phẩm sẽ bộc lộ tài năng, phong cách cũng như sự sáng tạo và tư tưởng nghệ thuật của mỗi nhà văn.

Định nghĩa của *Từ điển thuật ngữ văn học* cơ bản đã xác lập rõ nội hàm khái niệm "kết cấu" của tác phẩm nghệ thuật. Sau này, trong *Từ điển văn học (bộ mới)*, các tác giả định nghĩa "kết cấu" là "thuật ngữ chỉ sự sắp xếp, phân bố các thành phần hình thức nghệ thuật – tức là sự cấu tạo tác phẩm, tuỳ theo nội dung và thể tài gọi là kết cấu. Kết cấu gắn kết các yếu tố của hình thức và phối thuộc chúng với tư tưởng" [8, tr.715]. Định nghĩa này cũng thống nhất với cách hiểu của *Từ điển thuật ngữ văn học* xuất bản trước đó ở chỗ khẳng định kết cấu không chỉ bao gồm các yếu tố hình thức mà còn có nhiệm vụ gắn kết các yếu tố hình thức và phối hợp các yếu tố hình thức với nhau để chúng hoà hợp với tư tưởng nghệ thuật.

Trong giáo trình *Lý luận văn học* do Hà Minh Đức chủ biên, kết cấu được xem là "sự tạo thành và liên kết các bộ phận trong bố cục tác phẩm, là sự tổ chức, sắp xếp các yếu tố, các chất liệu tạo thành nội dung của tác phẩm trên cơ sở đời sống khách quan theo một chiều hướng tư tưởng nhất định" [9, tr.143]. Về cơ bản, cách hiểu của Hà Minh Đức cũng thống nhất với cách hiểu của nhóm tác giả biên soạn *Từ điển thuật ngữ văn học* và *Từ điển văn học* (Bộ mới) về khái niệm "kết cấu". Ngoài ra, cũng cần nói tới khái niệm "kết cấu" theo quan niệm của Lại Nguyên Ân trong cuốn *150 thuật ngữ văn học*: "sự sắp xếp, phân bố các thành phần hình thức nghệ thuật tức là sự cấu tạo tác phẩm, tuỳ theo nội dung và thể tài" và "kết cấu có tính nội dung độc lập; các phương thức và thủ pháp kết cấu sẽ cải biến và đào sâu hàm nghĩa của cái được mô tả" [10, tr.208]. Nguyễn Thị Năm Hoàng trong cuốn *Truyện ngắn Việt Nam sau 1975 – Nhận diện và tương tác* đã khái quát lại cốt lõi của khái niệm kết cấu "bao gồm hai phương diện: thứ nhất, đó là sự bố trí, sắp xếp các yếu tố, bộ phận của tác phẩm theo trình tự và nguyên tắc nào đó; thứ hai, đó là sự liên kết giữa các yếu tố, bộ phận đó với nhau và với tư tưởng chủ đề trong tác phẩm, là sự phù hợp giữa chất liệu, hình thức với để tạo nên tính chỉnh thể, toàn vẹn của tác phẩm" [11, tr.91].

Như vậy, dù khác nhau trong diễn đạt, song các nhà nghiên cứu đều thống nhất trong việc định nghĩa và đề cao vai trò quan trọng của kết cấu trong tác phẩm văn học. Những định nghĩa trên là điểm tựa lí thuyết cho việc khám phá kết cấu bộ truyện *Kính vạn hoa* của Nguyễn Nhật Ánh. Bên cạnh đó, người viết cho rằng kết cấu tác phẩm xuất phát từ ý đồ nghệ thuật, từ tư tưởng nghệ thuật của nhà văn. Kết cấu là chỉ dấu cho người đọc khám phá tư tưởng nghệ thuật cũng như những vẻ đẹp đa tầng của tác phẩm văn học.

2.2. Kết cấu tổ ong của bộ truyện *Kính vạn hoa*

Loài ong là một trong những loài động vật có khả năng xây tổ đạt đến trình độ đỉnh cao, khiến con người phải công nhận đó là những "tuyệt tác kiến trúc". Tổ ong là ngôi nhà chung của đàn ong, nơi chúng trú ngụ an toàn, dự trữ nguồn thức ăn và phát triển đàn ong. Một chiếc tổ phải có thiết kế tối ưu để đảm bảo những mục đích này. Chiếc tổ phải làm sao để xây dựng tốn ít vật liệu nhất nhưng đạt được sức chứa lớn nhất. Bài toán hóc búa này đã được loài ong giải quyết một cách thông minh, trải qua quá trình tiến hoá hàng trăm năm bằng kết cấu ống sáu cạnh mà "các tính toán của giới chuyên gia cũng đã xác nhận rằng, với cùng một lượng nguyên liệu, tổ ong được hợp thành từ các lỗ có 6 cạnh sẽ tạo ra dung tích chứa mật ong lớn nhất, nhờ giảm thiểu tối đa các kết cấu và không gian 'vô dụng'. Bên cạnh ý nghĩa về mặt sức chứa, kết cấu 6 cạnh này còn mang đến khả năng chịu lực tác động rất tốt cho tổ ong" [12]. Như vậy, kết cấu lỗ sáu cạnh là một giải pháp tối ưu, một mặt đảm bảo cho sự cư trú an toàn, ổn định, chắc chắn (tính tĩnh) cũng như đảm bảo cho sự phình to